

Số: 09/2019/VASEP-VPĐD

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2019

THÔNG BÁO MỜI CHÀO HÀNG CẠNH TRANH

Gói thầu tư vấn : “Đánh giá hiện trạng hệ thống TXNG SX tôm và cá tra tại Việt Nam và đánh giá các yêu cầu thị trường của các thị trường chính (EU, Mỹ và Nhật Bản) về TXNG cho SX tôm và cá tra và xác định các lĩnh vực, vị trí trong hệ thống văn bản pháp quy của Việt Nam cần cải thiện”

Kính gửi: Các Quý Đơn vị Quan tâm

Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam VASEP đang có nhu cầu tổ chức chào hàng gói thầu Tư vấn: “Đánh giá hiện trạng hệ thống TXNG SX tôm và cá tra tại Việt Nam và đánh giá các yêu cầu thị trường của các thị trường chính (EU, Mỹ và Nhật Bản) về TXNG cho SX tôm và cá tra và xác định các lĩnh vực, vị trí trong hệ thống văn bản pháp quy của Việt Nam cần cải thiện” thuộc **Hợp phần 3: “Tăng cường hệ thống truy xuất nguồn gốc cho SX thủy sản nuôi” của dự án :Thúc đẩy nuôi trồng thủy sản bền vững thông qua tăng cường hợp tác công tư ở đồng bằng sông Cửu Long” (12/2018 – 2020)**

Chúng tôi kính mời các nhà Thầu có đủ năng lực, kinh nghiệm và có điều kiện tư vấn trong lĩnh vực Thủy sản gửi hồ sơ tham gia gói thầu trên với yêu cầu như sau:

Nội dung chào hàng: Gói thầu tư vấn “Đánh giá hiện trạng hệ thống TXNG SX tôm và cá tra tại Việt Nam và đánh giá các yêu cầu thị trường của các thị trường chính (EU, Mỹ và Nhật Bản) về TXNG cho SX tôm và cá tra và xác định các lĩnh vực, vị trí trong hệ thống văn bản pháp quy của Việt Nam cần cải thiện”

Yêu cầu chào hàng:

- Khảo sát và đánh giá hiện trạng hệ thống TXNG của chuỗi SX tôm và cá tra tại các tỉnh ĐBSCL (ưu tiên hai tỉnh trọng điểm của Dự án là Sóc Trăng và Đồng Tháp).
- Nghiên cứu, đánh giá các yêu cầu thị trường của các thị trường chính (EU, Mỹ và Nhật Bản) về TXNG cho SX tôm và cá tra và xác định các lĩnh vực, vị trí trong hệ thống văn bản pháp quy của Việt Nam cần cải thiện.
- Tham gia trình bày (với tư cách là thuyết trình viên chính) tại 2 hội thảo phổ biến/giới thiệu các kết quả nghiên cứu về yêu cầu thị trường trong TXNG cho các đơn vị trong chuỗi SX thủy sản và các cơ quan liên quan (Tp. Hồ Chí Minh, Cần Thơ và Cà Mau).
(Chi tiết đính kèm TOR dự án)

Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam VASEP Trân trọng đề nghị Quý công ty/đơn vị có năng lực cung cấp đăng ký chào hàng cạnh tranh dịch vụ **trước 17h00, thứ 2 ngày 04 tháng 03 năm 2019.**

Nơi nhận: Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam VASEP
Số 10 Nguyễn Công Hoan – Ngọc Khánh – Ba Đình – Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: 024 37715055 – Fax: 024 3715084

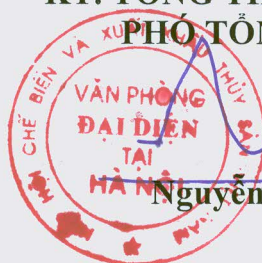
Để biết thêm thông tin, chi tiết xin liên hệ: Trần Hoàng Yến, tầng 2, Nhà A5 ;
email: Hoangyen@vasep.com.vn – Điện thoại: 024.37715055 (Ext: 223)

Rất mong nhận được sự hợp tác từ Quý Công ty/Đơn vị

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VP Hiệp hội.

TUQ. CHỦ TỊCH HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ
XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM
KT. TỔNG THƯ KÝ HIỆP HỘI
PHÓ TỔNG THƯ KÝ



Nguyễn Hoài Nam



HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM (VASEP)

Địa chỉ: 218 Lô A, đường số 6, Dự án An Phú – An Khánh, Phường An Phú,
Quận 2, Tp. Hồ Chí Minh; Tel: 028.62810430 – Fax: 028.62810437

ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

Dự án “Thúc đẩy nuôi trồng thủy sản bền vững thông qua tăng cường hợp tác công tư ở đồng bằng sông Cửu Long” (12/2018 – 2020)

Hợp phần 3: Tăng cường hệ thống truy xuất nguồn gốc cho SX thủy sản nuôi

Hoạt động 3.1.: Đánh giá các yêu cầu thị trường về TXNG đối với chuỗi SX tôm và cá tra

Gợi tư vấn: “Đánh giá hiện trạng hệ thống TXNG SX tôm và cá tra tại Việt Nam và đánh giá các yêu cầu thị trường của các thị trường chính (EU, Mỹ và Nhật Bản) về TXNG cho SX tôm và cá tra và xác định các lĩnh vực, vị trí trong hệ thống văn bản pháp quy của Việt Nam cần cải thiện”

I. BỐI CẢNH VÀ MỤC ĐÍCH

1. Bối cảnh:

Việt Nam là một trong những nước đi đầu trong ngành nuôi trồng thủy sản toàn cầu, được xếp hạng trong top 5 nhà xuất khẩu tôm lớn nhất và cũng là nhà sản xuất và xuất khẩu cá tra lớn nhất thế giới cũng như đang đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp protein động vật cho dân số ngày càng tăng trên toàn thế giới. Tổng sản lượng thủy sản năm 2017 là 6,7 triệu tấn, trong đó sản lượng nuôi trồng thủy sản là 3,62 triệu tấn, chiếm 53,9% (Tổng cục Thủy sản, 2017). Giá trị sản xuất thủy sản năm 2017 đạt tổng cộng 221.808 tỷ đồng tương đương 10,2 tỷ USD, trong đó giá trị xuất khẩu sản xuất thủy sản nuôi đạt 141.012 tỷ đồng, chiếm 63,6%. Ngành công nghiệp này chiếm khoảng 25% sản lượng nông nghiệp của đất nước, sử dụng 4 triệu người và đã nằm trong top 10 sản phẩm xuất khẩu quốc gia hàng đầu trong 20 năm tới.

Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) của Việt Nam là đồng bằng có năng suất cao nhất trên thế giới về nuôi trồng thủy sản do đặc điểm thiên nhiên ban tặng và điều kiện thuận lợi cho phát triển nuôi trồng thủy sản và nông nghiệp. ĐBSCL là khu vực chính cho nuôi trồng thủy sản, chiếm 70% tổng sản lượng nuôi trồng thủy sản trong cả nước. Tôm và cá tra là hai loài nuôi quan trọng nhất trong khu vực. Diện tích và sản lượng nuôi tôm tại ĐBSCL năm 2017 chiếm lần lượt 92% và 83% của cả nước. Cá tra chủ yếu được nuôi trong khu vực, với giá trị xuất khẩu năm 2017 là 1,72 tỷ USD (Tổng cục Thủy sản, 2017) và dự kiến năm 2018 sẽ đạt trên 2 tỷ USD.

Gần đây, thực tế cho thấy có khuynh hướng ngày càng tăng từ người mua quốc tế đến các nhà sản xuất thủy sản nuôi (bao gồm cả ở Việt Nam) về khả năng truy xuất nguồn gốc (TXNG) không chỉ các sản phẩm, mà cả các đầu vào như thức ăn và con giống. TXNG đang là một công cụ quan trọng trong xử lý các vấn đề liên quan đến chất lượng sản phẩm và an toàn thực phẩm. Mặc dù các yêu cầu về TXNG trong sản xuất thủy sản nuôi ở Việt Nam đang tăng lên, các nhà sản xuất Việt Nam vẫn chưa có một hệ thống TXNG phù hợp. Điều này không chỉ ảnh hưởng đến việc tiếp

cận thị trường của sản phẩm mà còn ngăn cản ngành sản xuất giải quyết mọi thách thức ảnh hưởng đến chuỗi cung ứng (ví dụ: chất lượng đầu vào, an toàn thực phẩm, v.v...). Thông qua quá trình tham vấn với các bên liên quan, đặc biệt là các nhà sản xuất thủy sản nuôi, chuỗi sản xuất tôm và cá tra cần phát triển một hệ thống TXNG thông qua các chương trình thí điểm để có thể học hỏi kiến thức và kinh nghiệm, từ đó mở rộng và phát triển để trở thành một hệ thống được công nhận trong toàn ngành sản xuất thủy sản nuôi.

→ Nhận thức được tầm quan trọng của sự hợp tác công tư để giải quyết các vấn đề chung của phát triển nuôi trồng thủy sản, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã thành lập một tổ công tác về Ngư nghiệp và Nuôi trồng thủy sản với đại diện của các cơ quan chính phủ, tổ chức phi chính phủ và khu vực tư nhân gọi là “Tổ công tác PPP”. Năm 2017, Tổ công tác PPP đã đồng ý hợp tác để phát triển một dự án có tên “*Thúc đẩy nuôi trồng thủy sản bền vững thông qua tăng cường hợp tác công tư ở đồng bằng sông Mê Kông*” với mục tiêu huy động về chuyên môn và nguồn lực của khu vực công và tư nhân để giải quyết các vấn đề ô nhiễm môi trường, kiểm soát bệnh - quản lý kháng sinh và tăng cường hệ thống TXNG trong chuỗi sản xuất thủy sản nuôi với ba hợp phần chính:

- **Hợp phần 1:** Tăng cường hợp tác khu vực công - tư trong giám sát và kiểm soát dịch bệnh môi trường trong nuôi trồng thủy sản

- **Hợp phần 2:** Cải thiện chất lượng và năng suất sản xuất thủy sản nuôi thông qua quản lý tốt hơn thức ăn, con giống và kháng sinh

- **Hợp phần 3:** Tăng cường hệ thống TXNG cho sản xuất thủy sản nuôi

Hợp phần 3 của Dự án được giao cho Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) triển khai. Hiệp hội VASEP là một tổ chức phi chính phủ của các doanh nghiệp thủy sản Việt Nam, các tổ chức sự nghiệp và các nhà quản lý hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, chế biến và kinh doanh thủy sản tại Việt Nam, được thành lập từ ngày 12/ 6/1998. Hầu hết các hội viên VASEP là các công ty chế biến và xuất khẩu thủy sản có uy tín của Việt Nam, số còn lại là các doanh nghiệp trong các lĩnh vực dịch vụ có liên quan đến ngành thủy sản. Với vai trò tiếp xúc thường xuyên và trực tiếp với các doanh nghiệp, các cá nhân trong ngành sản xuất và các đơn vị quản lý thủy sản, ngày từ khi ra đời, VASEP đã đóng góp tích cực trong việc góp hợp tác với các cơ quan quản lý Nhà nước trong xây dựng cơ chế, chính sách, văn bản pháp quy cho ngành, nâng cao hiểu biết của các doanh nghiệp về nhiều luật lệ quy định có liên quan của nhà nước cũng như của các thị trường trên thế giới, tích cực hỗ trợ cho ngành sản xuất thủy sản trong việc nâng cao kỹ năng, kiến thức để đáp ứng các yêu cầu ngày càng chặt chẽ của thị trường và khách hàng.

Hợp phần 3 của Dự án dự kiến sẽ thúc đẩy các cơ sở trong chuỗi sản xuất tôm và cá tra trong xây dựng, phát triển hệ thống TXNG, tăng cường tính minh bạch trong sản xuất và góp phần hỗ trợ hệ thống quản lý đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm cho các cơ sở trong chuỗi. Nếu được chứng minh là thành công, mô hình của dự án có thể được áp dụng không chỉ ở các khu vực

khác ở đồng bằng sông Cửu Long, mà còn ở các khu vực sản xuất thủy sản nuôi khác ở miền Bắc và Miền Trung Việt Nam.

2. Mục đích:

Việt Nam hiện thiếu hệ thống TXNG phù hợp trong sản xuất thủy sản nuôi. Mặc dù nhu cầu về thiết lập một hệ thống TXNG trong sản xuất thủy sản nuôi ở Việt Nam đang gia tăng, các nhà sản xuất Việt Nam vẫn chưa có hệ thống TXNG phù hợp với điều kiện thực tế và có tính khả thi.

Hợp phần 3 của Dự án nhằm mục đích thiết lập và tăng cường hệ thống TXNG cho sản xuất thủy sản nuôi thông qua việc đánh giá hiện trạng TXNG trong chuỗi SX tôm và cá tra tại khu vực ĐBSCL – khu vực trọng điểm về nuôi trồng và chế biến thủy sản nuôi của cả nước, xác định các thiếu sót trong hệ thống luật lệ của Việt Nam cần cải thiện để hỗ trợ hoạt động TXNG của chuỗi cung ứng và xây dựng, triển khai thí điểm các hệ thống TXNG phù hợp với điều kiện thực tế và có tính khả thi cho hai chuỗi cung ứng tôm và cá tra.

II. THỜI GIAN THỰC HIỆN: 1/3/2019 – 31/5/2019

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG CỦA GÓI TƯ VẤN:

- Khảo sát và đánh giá hiện trạng hệ thống TXNG của chuỗi SX tôm và cá tra tại các tỉnh ĐBSCL (ưu tiên hai tỉnh trọng điểm của Dự án là Sóc Trăng và Đồng Tháp).
- Nghiên cứu, đánh giá các yêu cầu thị trường của các thị trường chính (EU, Mỹ và Nhật Bản) về TXNG cho SX tôm và cá tra và xác định các lĩnh vực, vị trí trong hệ thống văn bản pháp quy của Việt Nam cần cải thiện.
- Tham gia trình bày (với tư cách là thuyết trình viên chính) tại 2 hội thảo phổ biến/giới thiệu các kết quả nghiên cứu về yêu cầu thị trường trong TXNG cho các đơn vị trong chuỗi SX thủy sản và các cơ quan liên quan (Tp. Hồ Chí Minh, Cần Thơ và Cà Mau).

IV. CÁC ĐẦU VÀO ĐƯỢC CUNG CẤP

1. Khảo sát đánh giá hiện trạng hệ thống TXNG của chuỗi SX tôm và cá tra tại Việt Nam

- VASEP chịu trách nhiệm gửi Công văn tới các bên liên quan để hỗ trợ các chuyên gia tư vấn tới khảo sát.
- Trưởng nhóm chuyên gia tư vấn chịu trách nhiệm lựa chọn và cung cấp các chuyên gia giỏi, giàu kinh nghiệm về lĩnh vực TXNG và thực tiễn về sản xuất, kinh doanh của chuỗi SX tôm, cá tra cũng như chuẩn bị các điều kiện về phương tiện, trang thiết bị cần thiết để thực hiện chuyên khảo sát và viết báo cáo khảo sát.
- Trong trường hợp có ý kiến chính thức của VASEP về sửa đổi, điều chỉnh báo cáo, tờ rơi, bộ công cụ thực hiện TXNG cho phù hợp, chuyên gia tư vấn có trách nhiệm thực hiện sửa

đổi, điều chỉnh báo cáo, tờ rơi, bộ công cụ thực hiện TXNG để đảm bảo chất lượng của các báo cáo tờ rơi, bộ công cụ thực hiện TXNG.

2. Nghiên cứu đánh giá các yêu cầu thị trường của các thị trường chính về TXNG cho SX tôm và cá tra và xác định các lĩnh vực, vị trí trong hệ thống văn bản pháp quy của Việt Nam cần cải thiện

- Chuyên gia tư vấn chịu trách nhiệm lựa chọn và cung cấp các chuyên gia giỏi, giàu kinh nghiệm về lĩnh vực TXNG và luật lệ của Việt Nam cũng như các thị trường chính về SX, kinh doanh, XNK tôm, cá tra cũng như chuẩn bị các điều kiện về phương tiện, trang thiết bị cần thiết để thực hiện việc nghiên cứu và viết báo cáo nghiên cứu. Trong trường hợp có ý kiến chính thức của VASEP về sửa đổi, điều chỉnh báo cáo cho phù hợp, đơn vị tư vấn có trách nhiệm thực hiện sửa đổi, điều chỉnh báo cáo để đảm bảo chất lượng của báo cáo.

3. Hội thảo phổ biến kết quả các kết quả nghiên cứu và khảo sát:

- VASEP chịu trách nhiệm xây dựng Chương trình, tổ chức Hội thảo, mời đại diện doanh nghiệp tham gia, thông báo/quảng bá Hội thảo trên các kênh thông tin của VASEP.
- Chuyên gia tư vấn chịu trách nhiệm chuẩn bị tài liệu, cung cấp các chuyên gia đã tham gia chương trình khảo sát và nghiên cứu nói trên để trình bày và giải đáp thắc mắc tại Hội thảo. Trong trường hợp có ý kiến chính thức của VASEP về thay đổi chuyên gia cho phù hợp, chuyên gia tư vấn có trách nhiệm thực hiện thay đổi chuyên gia để đảm bảo chất lượng của Hội thảo.

V. ĐẦU RA CỦA HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN:

- Báo cáo đánh giá hiện trạng hệ thống TXNG của chuỗi SX tôm và cá tra tại Việt Nam. Đơn vị tư vấn phải nộp cả bản cứng và bản mềm (theo định dạng Microsoft Word, Excel và bất kỳ định dạng nào khác theo yêu cầu của Hợp phần) của báo cáo chi tiết bằng tiếng Việt.
- Báo cáo đánh giá các yêu cầu thị trường của các thị trường chính (EU, Mỹ và Nhật Bản) về TXNG cho SX tôm và cá tra và xác định các lĩnh vực, vị trí trong hệ thống văn bản pháp quy của Việt Nam cần cải thiện. Đơn vị tư vấn phải nộp cả bản cứng và bản mềm (theo định dạng Microsoft Word, Excel và bất kỳ định dạng nào khác theo yêu cầu của Hợp phần) của báo cáo chi tiết bằng tiếng Việt.
- Bài trình bày (Power Point) và các tài liệu tham khảo sử dụng tại các hội thảo. Đơn vị tư vấn phải nộp cả bản cứng và bản mềm của các tài liệu.

VI. YÊU CẦU VỀ CHUYÊN MÔN VÀ KINH NGHIỆM CỦA CHUYÊN GIA TƯ VẤN:

1. Về năng lực chuyên môn:

- Các chuyên gia tư vấn có bằng cấp từ đại học trở lên và kinh nghiệm tư vấn ít nhất 3 năm về tư vấn hệ thống TXNG cho các DN và đơn vị trong các chuỗi SX, cung ứng sản phẩm, đáp ứng được các yêu cầu của hoạt động của Hợp phần.

- Các chuyên gia tư vấn có hiểu biết về chính sách và các quy định pháp lý về TXNG cũng như các văn bản pháp lý có liên quan trong ngành thủy sản của Việt Nam và các thị trường NK thủy sản chính.
 - Trưởng nhóm chuyên gia tư vấn có bằng cấp thạc sỹ trở lên và kinh nghiệm tư vấn ít nhất 5 năm về tư vấn hệ thống TXNG cho các DN và đơn vị trong các chuỗi SX, cung ứng sản phẩm, đáp ứng được các yêu cầu của hoạt động của Hợp phần.
- 2. Về kỹ năng:** Trưởng nhóm chuyên gia tư vấn và đội ngũ chuyên gia tư vấn cố:
- Kinh nghiệm lập kế hoạch, tổng hợp vấn đề và lập báo cáo;
 - Kỹ năng chuẩn bị thuyết trình và kỹ năng thuyết trình trong các khóa đào tạo, hội thảo;
 - Kinh nghiệm trong việc phân tích và đánh giá tác động của chính sách và các văn bản pháp lý trong lĩnh vực thủy sản;
 - Kinh nghiệm làm việc nhóm;
 - Kỹ năng phân tích;
 - Kỹ năng nghiên cứu thị trường;
 - Kỹ năng sử dụng thành thạo các phần mềm Office;
 - Kỹ năng tiếng Anh xuất sắc (viết và nói) sẽ được ưu tiên.
- 3. Về năng lực thực hiện và hiểu biết trong ngành thủy sản:**
- Chuyên gia tư vấn đã thực hiện nhiều dự án tư vấn về TXNG cho nhiều tổ chức và DN thuộc ngành thủy sản và có các cán bộ giàu kinh nghiệm, hiểu biết về thực tiễn của ngành thủy sản Việt Nam.
 - Trưởng nhóm chuyên gia tư vấn có trình độ thạc sỹ trở lên, có kinh nghiệm trong quản lý nhà nước về thủy sản, kinh nghiệm hỗ trợ ngành thủy sản trong thực hiện các quy trình, công cụ truy xuất nguồn gốc.
 - Ưu tiên các nhóm chuyên gia đề xuất thực hiện cùng lúc 2 gói thầu Hoạt động 3.1: Đánh giá các yêu cầu thị trường về TXNG đối với chuỗi SX tôm và cá tra và Hoạt động 3.2: Phát triển hệ thống TXNG thí điểm cho hai chuỗi cung ứng sản phẩm tôm và cá tra.
- 4. Các điều kiện ưu tiên:**
- Ưu tiên cho chuyên gia tư vấn có khả năng thực hiện gói thầu nhanh và sớm hơn thời hạn hoàn thành của gói thầu.

VII. TRÁCH NHIỆM

- Nhóm Chuyên gia tư vấn cần cam kết sau khi gói tư vấn kết thúc thì sẽ tiếp tục tham gia thực hiện các công tác chuyên môn thuộc hợp phần 3.3. “Phổ biến kết quả cho các công ty khác ở đồng bằng sông Cửu Long” (xây dựng tài liệu và tham gia các hội thảo phổ biến kinh nghiệm, khóa tập huấn để đào tạo về hệ thống TXNG cho các nhà SX, nuôi trồng thủy sản khác).
- Trong thời gian thực hiện hoạt động này, Chuyên gia tư vấn:
 - Chịu trách nhiệm về việc mua bảo hiểm nghề nghiệp và bảo hiểm y tế, tai nạn và đi lại trong suốt thời gian tư vấn cho các chuyên gia tư vấn;

- Phải tự trả tất cả các loại thuế như thuế thu nhập cá nhân nếu có đối với chuyên gia tư vấn theo quy định của pháp luật Việt Nam trên các khoản tiền và thù lao nhận được;
- Tự bố trí phương tiện đi lại cho các chuyên gia tư vấn và được lập trong kế hoạch đề xuất thực hiện;
- Tự bố trí trang thiết bị, công cụ làm việc cho các chuyên gia tư vấn trong toàn bộ thời gian thực hiện công việc tư vấn và tự chịu trách nhiệm về việc sao lưu, đảm bảo chống virus và bảo vệ an toàn các dữ liệu thu thập được.

VIII. GIÁ TRỊ CHÀO THẦU:

Giá trị chào thầu của Chuyên gia tư vấn không vượt quá tổng giá trị: **333.896.876VNĐ**
(Bằng chữ: Ba trăm ba mươi ba triệu, tám trăm chín mươi sáu nghìn, tám trăm bảy sáu đồng)
tương đương 12.650 EUR (Mười hai nghìn, sáu trăm năm mươi Euro)

IX. TÀI LIỆU KÈM THEO VÀ NGUỒN THAM KHẢO

- Văn kiện Dự án “Thúc đẩy nuôi trồng thủy sản bền vững thông qua tăng cường hợp tác công tư ở đồng bằng sông Cửu Long”.
- Hướng dẫn của EU về tài trợ chi phí địa phương trong hợp tác phát triển với Việt Nam , phiên bản năm 2017 (link truy cập: https://eeas.europa.eu/delegations/vietnam/37936/eu-un-cost-norms-2017_en).